

ché độ hà khác. Khi phải lưu lạc nơi quê người, Thầy cũng tìm được nguồn vui riêng, để cho gia đình, và cho chính bản thân thầy được hưởng an bình hạnh phúc. Không biết Thầy có đọc sách thiền hay không, nhưng tôi có nhận xét rằng, đời sống gia đình Thầy rất gần với cái thiền tự nhiên. Nhân tâm, sung sướng, an vui.

Ngày xưa, học với Thầy môn " Phương Pháp và Vật Liệu Xây Dựng". Khi thi vấn đáp cuối năm, tôi trả lời song suốt đề bài bốc được, hỏi đó tôi tin là tôi được điểm xứng đáng và công bằng của Thầy



Tôi vào trường Cao đẳng Công Chánh vào đầu thập niên 60. Ngày tựu trường, chúng tôi được lệnh xếp hàng trước cột cờ nơi sân trường để chào quốc kỳ và nghe lời diễn văn khai mạc của thầy Lê sĩ Ngạc, Giám đốc trường Cao Đẳng Công Chánh kiêm Giám đốc Trung Tâm Quốc gia Kỹ Thuật. Đây là lần đầu tiên tôi được biết thầy. Thầy có một thân hình tầm thước, cái nhìn thẳng, nét mặt nghiêm nghị, lời nói ôn hòa.

Trong hai năm học đầu, tôi không có dịp nào trực tiếp gặp thầy, nhưng hàng ngày đi học, tôi vẫn thường thấy chiếc xe Renault màu xám nhạt có tài xế lái đưa thầy đi về. Năm thứ ba, tôi có học môn Procédures et Matériaux de Construction (Vật liệu và Phương pháp Xây cất) do thầy phụ trách. Giờ học của thầy, lớp tôi rất nghiêm chỉnh, vì trước khi vô lớp, đã có thầy Tư Nghiêm vào điểm danh từng người rồi. Khi đó các môn học đều giảng dạy bằng tiếng Pháp, do đó thầy thường đọc hay nói chậm lại cho chúng tôi chép, những khi gặp chữ chuyên môn, thầy thường viết lên bảng để chúng tôi ghi lại làm bài học. Nhiều dụng cụ hay trang bị được thầy mô tả một cách ngắn gọn và những hình vẽ minh họa

cho. Nhưng bây giờ, khi ngồi viết bài này, tôi tin là thế nào Thầy cũng có cho tôi thêm một hai điểm. Vì tôi lấy bụng mình mà suy ra, nếu có thằng cháu kêu mẹ tôi bằng bà cô, vào thi với tôi, thì cứ cho nó thêm một hai điểm, không mất mát gì của ai, mà trong lòng mình vui. Đó là cái tình cảm bình thường của con người, thái độ rất người, không có gì xấu cả.

Bây giờ, tôi tin Thầy đang thong dong ở miền cực lạc, và sung sướng hơn đời sống ở thế gian ☺



MỘT VÀI KỶ NIỆM VỚI THẦY LÊ SĨ NGẠC

Trúc Đình Tr. H. D.

được thầy vẽ trên bảng rất nhanh và đẹp. Môn học này của thầy chúng tôi đều ghi chép đầy đủ, không mấy ai dám nghỉ hay bỏ lớp, vì năm trước đã có 3 anh bị điểm kém phải ở lại lớp. Do đó ngay sau Tết nguyên đán, chúng tôi đã bắt đầu lo "tụng" rất kỹ vì sợ bị điểm xấu. Môn Đồ án Đường (Projet de Route) của thầy Vaudiau cũng vậy, chúng tôi đọc và làm rất cẩn thận vì môn này vẫn có tiếng là khó ăn.

Sang năm thứ tư, chúng tôi có một kỷ niệm khó quên với thầy Ngạc. Đó là cuộc diện kiến với thầy trong ngày bãi khóa của lớp tôi. Sự việc như sau:

Khoảng đầu niên học năm 1963, phong trào Phật giáo chống chính quyền của chính phủ Ngô đình Diệm đã trở nên gay go với những cuộc biểu tình, thuyết pháp, tuyệt thực của các sư sãi, rồi đến cuộc tự thiêu của Hòa thượng Thích quảng Đức ở góc đường Lê văn Duyệt và Phan đình Phùng. Sự căng thẳng giữa chính quyền và dân chúng đã lên rất cao. Chúng tôi đi học mà trong lòng thấy ngao ngán, chẳng yên. Một buổi sáng ngày 21 tháng 8, chúng tôi tới trường đã thấy cảnh sát già chiến mặc quân phục đứng gác các trường trong Trung Tâm

Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ. Ngay cửa lớp tôi ở tầng trệt cũng có lính canh gác. Trên đường tới trường, chúng tôi đã nghe nói đêm qua Cảnh sát Giã chiến đã tới vây chùa Xá Lợi và nhiều chùa chiền khác, bắt giam các Sư sãi và Hòa thượng Thích tịnh Khiết. Chúng tôi trong lòng đã thấy hăng hăng, nay lại thấy không khí căng thẳng và ngột ngạt như vậy nên không chịu vào lớp. Lớp tôi thuộc ban Địa chánh, hôm đó học riêng, chỉ có 5 người học với thầy Trần Văn Ngọc, chúng tôi bèn xin phép thầy không vào lớp. Điều này là sự bất thường làm thầy phải báo cáo với thầy Ngạc khi đó là Giám đốc Trường. Thầy Ngạc bèn cho thầy Tư Nghiêm ra gọi chúng tôi vào văn phòng gặp thầy. Trên đường đi, chúng tôi cũng hơi e ngại, vì tưởng thầy sẽ la rầy hay mang những nội quy, điều lệ nhà trường để buộc chúng tôi vào học, v.v. Sau khi để chúng tôi yên vị, thầy nhìn chúng tôi một lượt, nghiêm nghị nhưng không gay gắt, ôn tồn hỏi chúng tôi: Sao các em hôm nay không vào học. Chúng tôi thưa rằng: Thưa thầy chúng con tới trường là để học, nhưng thấy cảnh canh gác của lính tráng như vậy, chúng con không còn lòng dạ nào mà ngồi yên để nghe giảng được ... Thầy Ngạc rất bình tĩnh và nhẹ nhàng bảo chúng tôi rằng: Các em nay đã lớn, đã biết suy nghĩ, vậy để tùy các em chọn lựa, thầy không bắt buộc ... rồi thầy cho chúng tôi ra khỏi văn phòng. Trên lầu các anh em cùng lớp ban Công chánh cũng đã đồng lòng không vào lớp với một thầy khác, rồi toàn trường Công chánh và các trường khác trong Trung Tâm cùng đều đứng lên bãi khóa....

Năm 1967, tôi được giấy của Bộ Giáo dục cho tham gia phái đoàn Các Nhân Viên Giảng Huấn Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật đi thăm các trường Đại học và Cao đẳng Kỹ thuật của Đài Loan do thầy Ngạc cầm đầu. Trong chuyến đi này, tôi cảm thấy thật thích thú và lại một lần nữa được dịp biết thêm chút nữa về thầy Ngạc.

Thật tình cuộc xuất ngoại này tôi chẳng bao giờ nghĩ tới. Tuy nhiên sau này nghĩ lại, tôi có cảm tưởng là tôi đã được thầy Chánh hay thầy Ngạc đề nghị lên Bộ Giáo dục cho tôi tham dự phái đoàn để bù vào mấy năm chờ đợi không được xuất ngoại du học như đã được nhà trường dự trù từ trước. Phái đoàn sáu người chúng tôi được Bộ Giáo dục Đài

loan tiếp đãi rất chu đáo, bằng cách cử hẳn một viên chức của Bộ để tháp tùng và một sinh viên người Việt gốc Hoa đang du học để thông dịch trong suốt lộ trình. Chúng tôi được mời thăm hầu hết các trường Đại học và Kỹ thuật suốt từ Bắc tới Nam của Đài Loan, kể cả trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật của họ. Đi tới đâu, chúng tôi cũng được các Viện trưởng, Khoa trưởng và ban Giảng huấn của các trường tiếp đón niềm nở, lịch sự. Các câu hỏi hoặc thắc mắc của chúng tôi trong các buổi họp hoặc trình bày của các trường đều được thảo luận hay trả lời đầy đủ. Cuối mỗi buổi viếng thăm thường là bữa cơm trưa hay chiều rất thịnh soạn do trường khoản đãi. Trong suốt 3 tuần lễ thăm viếng khắp nơi, vào những buổi chiều rảnh rỗi hay những ngày nghỉ, chúng tôi thường đi shopping đây đó. Riêng thầy Ngạc, tôi thấy thầy rất ung dung, chẳng thấy mua sắm gì nhiều, dường như thầy chỉ có mua cái mũ để đi đánh golf cho thầy và đôi giày làm kỷ niệm cho Cô mà thôi. Bình thường thầy hay kêu mấy thầy lớn tuổi về phòng thầy ở khách sạn để đánh Mả Chược rồi đi ngủ. Thái độ của thầy rất ung dung, nhàn nhã. Thầy thường hay nói những chuyện vui ngắn, và dĩ dóm.

Năm 1993, thầy có ghé thăm Cali để thăm anh Lê Chí Dự, cháu thầy vốn xưa cũng là một học trò cũ của thầy trong trường Công chánh. Anh Dự đã cùng anh Lưu Hữu Dũng và tôi đi đón thầy và cô về nhà của anh, khi đó đã có một số các anh em ái hữu Công chánh khác cũng tới để chào đón thầy. Trong lúc hàn huyên, thầy có nói đùa là hôm nay có 3 con dê đi đón thầy. Thấy tụi tôi còn ngỡ ngàng, thầy bèn giải thích 3 con dê đó là 3 anh chàng này đây mà. Mọi người ai cũng cười vui vẻ với thầy và chúc thầy sức khỏe rồi chụp hình kỷ niệm.

Trải qua hơn 40 năm, mặc dù tôi không biết nhiều về thầy, nhưng qua những lần tiếp xúc, tôi thấy thầy lúc nào cũng được ung dung tự tại, thái độ khoan hòa. Dường như trên đường đời thầy không mấy phải ganh đua mà vẫn được tin tưởng và trao giữ những chức vụ cao, và trong mọi việc thầy vẫn được an nhàn. Cuộc sống và tuổi thọ của thầy lúc ngoại 90 đã chẳng là một điều quý và hiếm lắm sao?

